

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 29/8/2024
của Thủ tướng Chính phủ về phát triển các ngành công nghiệp
văn hóa Việt Nam trên địa bàn tỉnh Bình Thuận**

Thực hiện Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 29/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ về phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam và Quyết định số 3316/QĐ-BVHTTDL ngày 05/11/2024 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành về ban hành Kế hoạch triển khai Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 29/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ về phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam (viết tắt là Chỉ thị số 30/CT-TTg).

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 30/CT-TTg trên địa bàn tỉnh Bình Thuận, với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 30/CT-TTg trên địa bàn tỉnh theo hướng hiện đại và hội nhập, tạo điều kiện thuận lợi nhằm thu hút tối đa nguồn lực từ các doanh nghiệp và xã hội để phát triển các ngành công nghiệp văn hóa, đảm bảo phù hợp với các chiến lược, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Xác định tiềm năng, lợi thế của các lĩnh vực công nghiệp văn hóa để ưu tiên định hướng phát triển các ngành có nhiều tiềm năng, lợi thế của tỉnh; đáp ứng nhu cầu hưởng thụ văn hóa cho người dân, đẩy nhanh quá trình ứng dụng, khai thác các thành tựu khoa học công nghệ, phát huy năng lực sáng tạo, bản sắc văn hóa, liên kết đa dạng, đa ngành giữa các địa phương, các quốc gia để từng bước tham gia vào chuỗi giá trị toàn cầu.

2. Yêu cầu:

- Phát triển các ngành công nghiệp văn hóa có trọng tâm, trọng điểm, có lộ trình cụ thể; dựa trên thế mạnh các ngành công nghiệp văn hóa để phát huy lợi thế của Bình Thuận, phù hợp với các quy luật cơ bản của kinh tế thị trường; đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ, công bằng giữa các ngành, các khâu sáng tạo, sản xuất, phân phối, phổ biến và hưởng thụ.

- Đẩy mạnh xã hội hóa hoạt động, khuyến khích các tổ chức, cá nhân trong tỉnh, trong nước và nước ngoài đầu tư vào các ngành công nghiệp văn hóa phù hợp với quy định của pháp luật.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nâng cao nhận thức, phát huy vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy và chính quyền, đặc biệt là người đứng đầu trong việc quan tâm, chủ động thúc đẩy phát triển các lĩnh vực công nghiệp văn hóa có tiềm năng, lợi thế của Bình Thuận. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 290/KH-UBND ngày 23/01/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Bình Thuận.

2. Xây dựng chính sách theo từng lĩnh vực có thế mạnh, thúc đẩy phát triển công nghiệp văn hóa tại địa phương. Chủ động cân đối, bố trí nguồn ngân sách, nguồn lực để ưu tiên phát triển các sản phẩm, dịch vụ công nghiệp văn hóa có thế mạnh, có sức cạnh tranh; đồng thời, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đầu tư vào công nghiệp văn hóa; trong đó chú trọng đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, phân cấp, phân quyền đi đôi với phân bổ nguồn lực hợp lý và tăng cường khả năng thực thi pháp luật, tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh, bình đẳng.

3. Đẩy mạnh liên kết vùng, địa phương trong khai thác và kinh doanh các sản phẩm, dịch vụ công nghiệp văn hóa. Phát triển thị trường theo hướng từng bước hình thành cộng đồng người tiêu dùng sản phẩm, dịch vụ công nghiệp văn hóa trong nước và quốc tế.

4. Chủ động xây dựng kế hoạch về quy hoạch không gian, bố trí quỹ đất, hỗ trợ các không gian sáng tạo, trung tâm công nghiệp văn hóa tại địa phương theo từng giai đoạn. Chủ động xây dựng và triển khai phương án hỗ trợ sáng tạo, đẩy mạnh khai thác, cung ứng các sản phẩm, dịch vụ công nghiệp văn hóa.

5. Tăng cường các hoạt động truyền thông, quảng bá, tuyên truyền thường xuyên để tạo sự chuyển biến tích cực, mạnh mẽ trong nhận thức về các ngành công nghiệp văn hóa. Từ nay đến đầu năm 2026, xây dựng chuyên trang nội dung về công nghiệp văn hóa trên cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan.

6. Xây dựng cơ sở dữ liệu, hệ thống chỉ tiêu thống kê phù hợp với tiêu chí, tiêu chuẩn chung và đẩy mạnh chuyển đổi số về các ngành công nghiệp văn hóa.

7. Chủ động xây dựng cơ chế mở, thử nghiệm trong sáng tạo nhằm tiếp thu tiến bộ trong tư duy quản lý, điều hành, sản xuất, cung ứng các sản phẩm, dịch vụ công nghiệp văn hóa.

8. Chủ động thu hút các nguồn lực đầu tư hỗ trợ hình thành các không gian văn hóa và sáng tạo, các dự án khởi nghiệp, đẩy mạnh xuất khẩu các sản phẩm công nghiệp văn hóa.

9. Xây dựng mô hình và triển khai chương trình quảng bá thương hiệu sản phẩm, dịch vụ văn hóa, thương hiệu doanh nghiệp văn hóa,... của Bình Thuận

trong nước và quốc tế; lồng ghép các chương trình quảng bá phát triển công nghiệp văn hóa gắn với các sự kiện ngoại giao.

10. Đẩy mạnh sản xuất sản phẩm, dịch vụ văn hóa, mở rộng giao lưu, trao đổi văn hóa với một số nước trong khu vực và thế giới phù hợp với điều kiện của địa phương.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Từ nguồn xã hội hóa của các doanh nghiệp đầu tư phát triển sản xuất các sản phẩm, dịch vụ của các ngành công nghiệp văn hóa trong tỉnh. Đồng thời, huy động từ tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, các nguồn hợp pháp khác đầu tư cho các công trình, dự án ứng dụng, triển khai công nghệ vào sản xuất, kinh doanh các sản phẩm, dịch vụ văn hóa.

2. Ngân sách của tỉnh tùy theo khả năng cân đối trong từng thời kỳ, hỗ trợ đầu tư cho hạ tầng, cơ sở vật chất thiết yếu phục vụ các ngành công nghiệp văn hóa trên địa bàn tỉnh, đào tạo nguồn nhân lực, quảng bá thương hiệu các sản phẩm, dịch vụ văn hóa, đúng quy định hiện hành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh:

- Quán triệt nội dung Chỉ thị số 30/CT-TTg đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc ngành quản lý. Qua đó, nâng cao hơn nữa nhận thức về vị trí, vai trò, tầm quan trọng, giá trị của các ngành công nghiệp văn hóa đối với sự phát triển của kinh tế - xã hội và quảng bá văn hóa Việt Nam; đề cao vai trò, trách nhiệm người đứng đầu trong việc chỉ đạo phát triển các ngành công nghiệp văn hóa. Tiếp tục chủ động triển khai Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa theo hướng có trọng tâm, trọng điểm.

- Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động rà soát, tham mưu trình cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành các văn bản pháp luật, chính sách cần thiết để hỗ trợ, khuyến khích và thúc đẩy phát triển các ngành công nghiệp văn hóa trong giai đoạn tới; ưu tiên thực hiện các chính sách theo quy định pháp luật về: Ưu đãi đầu tư, đối tác công - tư, quản lý tài sản công, thuế, tiếp cận tín dụng, đào tạo nguồn nhân lực, tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ, hình thành hệ thống cơ sở dữ liệu, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính gắn với chuyển đổi số, rà soát, đơn giản hóa các điều kiện kinh doanh nhằm phát huy vai trò, nguồn lực từ cộng đồng doanh nghiệp, các chuyên gia, đội ngũ nhân lực sáng tạo.

2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện việc phát triển các ngành công nghiệp văn hóa trên địa bàn tỉnh kịp thời, hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh và đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật hiện hành; thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, tổng hợp kết quả phát triển

các ngành công nghiệp văn hóa trên địa bàn tỉnh, báo cáo Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của các ngành công nghiệp văn hóa trong phát triển kinh tế - xã hội; rà soát, đề xuất hoặc kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền ban hành hoặc thực hiện các chính sách ưu đãi về vốn, thuế, đất đai, khuyến khích sáng tạo đối với văn nghệ sỹ, các tổ chức, doanh nghiệp khởi nghiệp theo đúng quy định.

- Xây dựng và phát triển các sản phẩm, dịch vụ văn hóa theo hướng đa dạng, chất lượng cao dựa trên yếu tố đổi mới, sáng tạo; gắn kết giữa giá trị văn hóa truyền thống với giá trị văn hóa hiện đại. Nâng cao giá trị các sản phẩm văn hóa nhằm đáp ứng nhu cầu thụ hưởng, tiêu dùng văn hóa của người dân, góp phần quảng bá hình ảnh vùng đất, con người Bình Thuận, hướng đến xây dựng các thương hiệu sản phẩm, dịch vụ văn hóa của Bình Thuận trên thị trường văn hóa trong khu vực và quốc tế.

- Triển khai các nhiệm vụ, giải pháp phát triển du lịch văn hóa; gắn kết bảo tồn, phát huy di sản văn hóa với phát triển du lịch. Phát triển các sản phẩm du lịch tiêu biểu gắn với văn hóa cộng đồng.

- Tổ chức triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 290/KH-UBND ngày 23/01/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh và Kế hoạch 3790/KH-UBND ngày 09/11/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 tại Bình Thuận. Đồng thời, căn cứ tình hình thực tế của địa phương, chủ động tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung nhiệm vụ cho phù hợp.

- Định kỳ hàng năm, tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ hướng dẫn viên và nhân lực phục vụ khách du lịch có khả năng sáng tạo, tiếp thu khoa học kỹ thuật và ứng dụng công nghệ cao.

3. Sở Thông tin và Truyền thông:

- Tham mưu, triển khai chuyển đổi số trên phạm vi toàn tỉnh; phối hợp với các sở, ngành xây dựng, phát triển cơ sở dữ liệu chuyên ngành, dùng chung của tỉnh; phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng hệ thống chỉ tiêu thống kê dữ liệu chuyên ngành phù hợp với tiêu chí, tiêu chuẩn dữ liệu theo hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và đảm bảo khả năng dùng chung của tỉnh

- Định hướng, hướng dẫn các cơ quan báo chí, truyền thông tiếp tục tăng cường thông tin, tuyên truyền giới thiệu về các ngành công nghiệp văn hóa thuộc lĩnh vực chuyên ngành.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu, đề xuất đào tạo, phát triển nguồn nhân lực trong lĩnh vực xuất bản, phát thanh và truyền hình, phần mềm và trò chơi điện tử trên không gian mạng (thuộc lĩnh vực trò chơi giải trí).

- Phối hợp với các sở, ban, ngành tăng cường truyền thông, nâng cao tiềm lực nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ và đổi mới sáng tạo đối với ngành công nghiệp văn hóa. Nâng cao hiệu quả bảo mật thông tin đối với các ứng dụng, cơ sở dữ liệu thuộc lĩnh vực công nghiệp văn hóa.

4. Sở Nội vụ: Định kỳ hàng năm, tổng hợp nhu cầu kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực cho đội ngũ công chức, viên chức làm công tác văn hóa các cấp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt trong kế hoạch đào tạo bồi dưỡng của tỉnh.

5. Sở Khoa học và Công nghệ:

- Chủ trì và phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh đặt hàng các nhiệm vụ khoa học công nghệ liên quan đến việc thúc đẩy nghiên cứu, triển khai ứng dụng khoa học công nghệ trong các lĩnh vực di sản văn hóa, văn hóa nghệ thuật; ưu tiên hỗ trợ thực hiện bảo tồn, phát huy các giá trị di sản văn hóa của tỉnh. Kết nối, thúc đẩy sự tham gia hợp tác nghiên cứu, đào tạo về văn hóa nghệ thuật của các nhà khoa học, các cơ sở nghiên cứu trong và ngoài tỉnh. Bàn giao kịp thời các kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực công nghiệp văn hóa để triển khai ứng dụng vào thực tiễn.

- Tạo lập môi trường thuận lợi để thúc đẩy, hỗ trợ quá trình hình thành và phát triển các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, phát huy tối đa sự tham gia, đóng góp của các thành phần (doanh nghiệp, trường đại học, các tổ chức nghiên cứu, tư vấn, cung cấp dịch vụ, các nhà đầu tư) tạo nên hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

- Hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa trong tư vấn xác lập quyền sở hữu trí tuệ; tư vấn quản lý và phát triển các sản phẩm, dịch vụ được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ của doanh nghiệp; tư vấn chuyển giao công nghệ phù hợp với doanh nghiệp.

6. Sở Công Thương: Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương xây dựng và triển khai kế hoạch hỗ trợ, thúc đẩy phát triển các lĩnh vực thủ công mỹ nghệ của địa phương, sản phẩm OCOP. Tham mưu xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ nghiên cứu, sản xuất các sản phẩm, dịch vụ công nghiệp văn hóa có tiềm năng xuất khẩu.

7. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương đẩy mạnh phát triển các ngành công nghiệp văn hóa gắn với triển khai, thực hiện các tiêu chí, nhiệm vụ về văn hóa trong xây dựng nông thôn mới “Chiến lược phát triển ngành nghề nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”, “Chương trình mỗi xã một sản phẩm giai đoạn 2021 - 2025”, “Chương

trình bảo tồn và phát triển làng nghề Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030”; trong đó tập trung khai thác, hỗ trợ phát triển các sản phẩm thủ công mỹ nghệ, bảo tồn và phát triển nghề, làng nghề truyền thống và tham gia hiệu quả vào chuỗi cung ứng của hoạt động du lịch văn hóa.

8. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch cân đối, lồng ghép các nguồn vốn đầu tư phát triển để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí thực hiện phát triển các ngành công nghiệp văn hóa.

9. Sở Tài chính: Trên cơ sở dự toán kinh phí của các sở, ngành xây dựng, tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh bố trí cho các sở, ngành phân bổ để thực hiện nhiệm vụ theo quy định pháp luật về ngân sách nhà nước và phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách tỉnh.

10. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Từ nay đến đầu năm 2026, hoàn thành xây dựng và tổ chức, duy trì hoạt động của chuyên trang nội dung về công nghiệp văn hóa trên Công thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh.

11. Báo Bình Thuận, Đài Phát thanh - Truyền hình Bình Thuận: Tăng cường công tác tuyên truyền việc tổ chức thực hiện Kế hoạch nhằm góp phần giáo dục, động viên cán bộ, đảng viên, Nhân dân thực hiện tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch.

12. Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh: Xây dựng kế hoạch phát triển ngành mỹ thuật, nhiếp ảnh và những giải pháp hiệu quả thúc đẩy phát triển thị trường này trong thời gian tới.

13. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

- Quán triệt nội dung Chỉ thị số 30/CT-TTg đến các cấp, các ngành toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc địa phương quản lý.

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy và chính quyền, nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong việc chủ động phát triển các lĩnh vực công nghiệp văn hóa có tiềm năng, lợi thế ở địa phương và xây dựng kế hoạch ưu tiên đầu tư có trọng tâm, trọng điểm. Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 290/KH-UBND ngày 23/01/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh.

- Chủ động cân đối, bố trí nguồn ngân sách, nguồn lực để ưu tiên phát triển các sản phẩm, dịch vụ công nghiệp văn hóa là thế mạnh, có sức cạnh tranh; đồng thời, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đầu tư vào công nghiệp văn hóa; trong đó, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính đi đôi với phân bổ nguồn lực hợp lý và tăng cường khả năng thực thi pháp luật, tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh, bình đẳng.

- Xây dựng kế hoạch, bố trí nguồn lực, kinh phí thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp xây dựng công nghiệp văn hóa trên địa bàn trên cơ sở tiềm năng, lợi thế ở địa phương; chú trọng phát triển du lịch văn hóa khai thác các di sản văn hóa vật thể và phi vật thể trên địa bàn thành các sản phẩm du lịch; đẩy mạnh phát triển công nghiệp văn hóa gắn với nông thôn mới và việc bảo tồn, phát huy các giá trị lịch sử - văn hóa của địa phương.

14. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh: Đẩy mạnh công tác phối hợp tuyên truyền, vận động cán bộ, đoàn viên, hội viên và Nhân dân hưởng ứng phát triển các ngành công nghiệp văn hóa trên địa bàn tỉnh để tạo sự chuyển biến tích cực, mạnh mẽ trong nhận thức về các ngành công nghiệp văn hóa.

Căn cứ nội dung Kế hoạch này, định kỳ hàng năm, các cơ quan, đơn vị, địa phương gửi báo cáo kết quả triển khai thực hiện về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trước ngày 15/11 để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Mặt trận và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Báo Bình Thuận;
- Đài PT-TH Bình Thuận;
- Hội Văn học nghệ thuật tỉnh;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, KGVXNV. Trang.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Minh